



Luyện thi THPT Quốc Gia - ĐH trực tuyến chất lượng cao
Giáo viên nổi tiếng, học tiết kiệm, hiệu quả!

Bảng phân chia khu vực tuyển sinh THPT Quốc gia năm 2015

(Đây là bản mới năm 2015 cập nhật tới ngày 1/4/2015)

Điểm cộng khu vực kv1, KV2, KV2-NT, KV3 là bao nhiêu năm 2015 trong việc ưu tiên xét tuyển đại học cao đẳng được tất cả các học sinh bậc phụ huynh cùng quý Thầy cô quan tâm. Tuyensinh247 thống kê bảng phân chi khu vực tuyển sinh dưới đây để giúp các em biết đồng thời để điền chính xác vào hồ sơ

Xem thêm :[Thông tin mới nhất về thi ĐH và tốt nghiệp từ 2015](#)

Chính sách ưu tiên theo khu vực

- **Thí sinh học liên tục và tốt nghiệp Trung học tại khu vực nào thì hưởng ưu tiên theo khu vực đó.** Nếu trong 3 năm học trung học có chuyển trường thì thời gian học ở khu vực nào lâu hơn được hưởng ưu tiên theo khu vực đó. Nếu mỗi năm học một trường hoặc nửa thời gian học ở trường này, nửa thời gian học ở trường kia thì tốt nghiệp ở khu vực nào, hưởng ưu tiên theo khu vực đó. Quy định này áp dụng cho tất cả thí sinh, kể cả thí sinh đã tốt nghiệp từ trước năm thi tuyển sinh.

Điểm cộng ưu tiên theo khu vực:

- KV1 được ưu tiên 1,5 điểm
- KV2-NT được ưu tiên 1 điểm
- KV2 là 0,5 điểm.
- Thí sinh thuộc KV3 không thuộc diện hưởng ưu tiên khu vực.

Bảng phân chia khu vực tuyển sinh các tỉnh trên cả nước năm 2015

Mã	Tỉnh	Khu Vực	Đơn vị hành chính
01	Hà Nội	KV1	Gồm các xã: Minh Quang, Ba Trại, Khánh Thượng, Ba Vì, Vân Hoà, Yên Bài (thuộc huyện Ba Vì), An Phú (thuộc huyện Mỹ Đức), xã Phú Mãn, Đông Xuân (thuộc huyện Quốc Oai).
		KV2	Gồm: Thị xã Sơn Tây; huyện: Sóc Sơn, Đông Anh, Gia Lâm, Thanh Trì, Ba Vì, Phúc Thọ, Thạch Thất, Quốc Oai, Chương

			Mỹ, Đan Phượng, Hoài Đức, Thanh Oai, Mỹ Đức, Ứng Hoà, Thường Tín, Phú Xuyên, Mê Linh (trừ một số xã thuộc KV1 của 3 huyện Ba Vì, Mỹ Đức, Quốc Oai đã ghi ở trên).
		KV3	Gồm các quận: Ba Đình, Hoàn Kiếm, Hai Bà Trưng, Đống Đa, Tây Hồ, Thanh Xuân, Cầu Giấy, Long Biên, Hoàng Mai, Hà Đông, Bắc Từ Liêm, Nam Từ Liêm.
02	Tp. Hồ Chí Minh	KV2	Gồm các huyện: Bình Chánh, Cần Giờ, Củ Chi, Hóc Môn, Nhà Bè
		KV3	Gồm các quận: 1, 2, 2,4, 5, 6, 7, 8,9, 10, 11, 12, Bình Thạnh, Gò Vấp, Phú Nhuận, Tân Bình, Thủ Đức, Tân Phú, Bình Tân
03	Hải phòng	KV1	KV1 Gồm các huyện đảo: Cát Hải, huyện đảo Bạch Long Vĩ, các xã An Sơn, Lại Xuân, Kỳ Sơn, Liên Khê, Lưu Kiếm, Lưu Kỳ, Minh Tân (thuộc huyện Thủy Nguyên)
		KV2	KV2 Gồm các huyện: An Lão, Kiến Thụy, Thủy Nguyên (trừ các xã thuộc khu vực 1), An Dương, Tiên Lãng, Vĩnh Bảo
		KV3	Gồm các quận: Hồng Bàng, Lê Chân, Ngô Quyền, Hải An, Kiến An, Dương Kinh, Đồ Sơn
04	Đà Nẵng	KV1	Huyện đảo Hoàng Sa
		KV2	Gồm Huyện Hòa Vang, các phường thuộc quận Cẩm Lệ, phường Nại Hiên Đông (thuộc quận Sơn Trà), phường Hoà Quý (thuộc quận Ngũ Hành Sơn), phường Hoà Hiệp Bắc và Hoà Hiệp Nam (thuộc quận Liên Chiểu).
		KV3	Hải Châu, Thanh Khê, Sơn Trà (trừ phường Nại Hiên Đông), Ngũ Hành Sơn (trừ phường Hoà Quý), Liên Chiểu (trừ phường Hoà Hiệp Bắc và Hoà Hiệp Nam)
05	Hà Giang	KV1	Toàn tỉnh

06	Cao bằng	KV1	Toàn tỉnh
07	Lai Châu	KV1	Toàn tỉnh
08	Lào Cai	KV1	Toàn tỉnh
09	Tuyên quang	KV1	Toàn tỉnh
10	Lạng Sơn	KV1	Toàn tỉnh
11	Bắc Kạn	KV1	Toàn tỉnh
12	Thái Nguyên	KV1	Gồm các huyện: Võ Nhai, Định Hoá, Đại Từ, Phú Lương, Đồng Hỷ và các xã: Phúc Thuận, Minh Đức, Phúc Tân, Thành Công, Vạn Phái, Tiên Phong và thị trấn Bắc Sơn (thuộc huyện Phở Yên), Tân Thành, Tân Kim, Tân Hoà, Tân Khánh, Tân Đức, Đồng Liên, Bàn Đạt (thuộc huyện Phú Bình), xã Bình Sơn (thuộc thị xã Sông Công), Tân Cương, Phúc Triu, Phúc Xuân, Phúc Hà, Thịnh Đức, Cao Ngạn, Đồng Bầm (thuộc TP.Thái Nguyên).
		KV2-NT	Gồm các huyện Phở Yên, Phú Bình (trừ các xã thuộc KV1 của các huyện đã ghi ở trên).
		KV2	Gồm các xã, phường của thị xã Sông Công (trừ xã Bình Sơn thuộc KV1) và các xã, phường không thuộc KV1 của thành phố Thái Nguyên.
13	Yên Bái	KV1	Toàn tỉnh
14	Sơn La	KV1	Gồm Thành phố Sơn La, huyện Mai Sơn, huyện Yên Châu, huyện Mộc Châu, huyện Phù Yên, huyện Bắc Yên, huyện Quỳnh Nhai, huyện Mường La, huyện Sông Mã, huyện Sốp Cộp, huyện Thuận Châu, huyện Vân Hồ.

15	Phú Thọ	KV1	Gồm huyện Thanh Sơn, huyện Tân Sơn, huyện Yên Lập, huyện Cẩm Khê, huyện Đoan Hùng, huyện Hạ Hòa, huyện Thanh Ba, huyện Phù Ninh, huyện Lâm Thao, huyện Tam Nông, huyện Thanh Thủy (<i>trừ các xã thuộc KV2-NT được ghi trong mục KV2-NT dưới đây</i>) và các xã Hà Thạch, Phú Hộ thuộc thị xã Phú Thọ, các xã: Thanh Đình, Chu Hóa, Hy Cương, Kim Đức thuộc thành phố Việt Trì.
		KV2-NT	Gồm các xã: Phương Xá, Đồng Cam, Sai Nga, Hiền Đa, Cát Trù thuộc huyện Cẩm Khê; xã Vụ Cầu thuộc huyện Hạ Hòa; các xã: Đỗ Sơn, Đỗ Xuyên, Lương Lỗ, Thanh Hà, Vũ Yên thuộc huyện Thanh Ba; các xã: Tử Đà, Vĩnh Phú, Bình Bộ thuộc huyện Phù Ninh; các xã: Thạch Sơn, Sơn Vi, Bản Nguyên, Cao Xá, Tứ Xã, Sơn Dương, Hợp Hải, Xuân Huy, Kinh Kệ. Vĩnh Lại, thị trấn Lâm Thao thuộc huyện Lâm Thao; các xã: Hồng Đà, Vực Trường, Tam Cường thuộc huyện Tam Nông; các xã: Đồng Luận, Đoan Hạ, Bảo Yên, Xuân Lộc thuộc huyện Thanh Thủy; xã Thanh Vinh thuộc thị xã Phú Thọ; xã Hùng Lô thuộc thành phố Việt Trì.
		KV2	Gồm các xã, phường thuộc thành phố Việt Trì và thị xã Phú Thọ (<i>trừ các xã thuộc KV1, KV2-NT đã nêu ở trên</i>).
16	Vĩnh Phúc	KV1	Gồm các xã Trung Mỹ (thuộc Huyện Bình Xuyên), các xã: Đồng Tĩnh, Hoàng Hoa, Hướng Đạo (thuộc huyện Tam Dương), xã Ngọc Thanh (thuộc thị xã Phúc Yên), các xã : Liên Hòa, Quang Sơn, Ngọc Mỹ, Hợp Lý, Bắc Bình, Thái Hòa, Liễn Sơn, Xuân Hòa, Bàn Giản, Tử Du, Xuân Lô, Thị trấn Lập Thạch, Vân Trục, thị trấn Hoa Sơn (thuộc Huyện Lập Thạch); các xã: Đôn Nhân, Nhân Đạo, Nhạo Sơn, Lãng Công, Quang Yên, Bạch Lưu, Hải Lưu, Đồng Quế, Tân Lập, Đồng Thịnh, Yên Thạch, Phương Khoan (thuộc Huyện Sông Lô) và Huyện Tam Đảo. Xã Yên Dương (thuộc huyện Tam Đảo)

		KV2-NT	Gồm các huyện: Vĩnh Tường, Yên Lạc, Tam Dương, Bình Xuyên, Lập Thạch, Sông Lô (trừ một số xã, thị trấn thuộc KV1 đã ghi ở trên)
		KV2	Gồm: Các xã, phường thuộc Thành phố Vĩnh Yên và Thị xã Phúc Yên (trừ xã Ngọc Thanh).
17	Quảng Ninh	KV1	Gồm: các huyện: Ba Chẽ, Bình Liêu, Cô Tô; các xã không thuộc KV2-NT của các huyện: Vân Đồn, Hải Hà, Đàm Hà, Tiên Yên, Hoành Bồ, Đông Triều và các xã: Quảng Nghĩa, Hải Tiến, Hải Đông, Hải Yến, Hải Xuân, Vĩnh Thực, Vĩnh Trung, Hải Hoà, Hải Sơn, Bắc Sơn, phường Ninh Dương (thuộc TP Móng Cái); các xã, phường: Cộng Hoà, Dương Huy, Cẩm Hải, Quang Hanh, Mông Dương (thuộc TP Cẩm Phả); các phường: Vàng Danh, Bắc Sơn, Yên Thanh, Nam Khê, Phương Đông, Thượng Yên Công (thuộc TP Uông Bí); các phường: Hà Khánh, Hà Trung, Hà Phong, Việt Hưng, Đại Yên (thuộc thành phố Hạ Long); các phường: Hoàng Tân, Đông Mai, Minh Thành (thuộc thị xã Quảng Yên).
		KV2-NT	Gồm: Xã Hạ Long, thị trấn Cái Rồng(thuộc huyện Vân Đồn); Thị xã <i>Quảng Yên</i> (trừ các phường KV1), thị trấn Đông Triều và các xã: Hồng Phong, Đức Chính, Trảng An, Hưng Đạo, Xuân Sơn, Kim Sơn (thuộc huyện Đông Triều); thị trấn Quảng Hà, các xã: Quảng Minh, Quảng Trung, Quảng Thắng, Quảng Điền, Phú Hải (thuộc huyện Hải Hà); thị trấn Đàm Hà, các xã: Quảng Lợi (thuộc huyện Đàm Hà); thị trấn Tiên Yên (thuộc huyện Tiên Yên); thị trấn Trới, xã Lê Lợi (thuộc huyện Hoành Bồ).
		KV2	Gồm: Các thành phố: Hạ Long, Cẩm Phả, Uông Bí, Móng Cái (trừ các xã, phường thuộc KV1).
18	Bắc Giang	KV1	Gồm các huyện: Sơn Động, Lục Ngạn, Lục Nam, Yên Thế, Tân Yên, Yên Dũng, Lạng Giang (trừ thị trấn Kép, thị trấn Vôi thuộc KV2-NT); các xã: Danh Thắng, Đông Tân, Đức Thắng,

			Hòa Sơn, Hoàng An, Hoàng Thanh, Hoàng Vân, Hùng Sơn, Lương Phong, Ngọc Sơn, Thái Sơn, Thanh Vân, Thường Thắng (thuộc huyện Hiệp Hòa), Minh Đức, Nghĩa Trung, Tiên Sơn, Thượng Lan, Trung Sơn, Vân Trung (thuộc huyện Việt Yên), Dĩnh Trì, Đồng Sơn (thuộc TP Bắc Giang).
		KV2-NT	Gồm các huyện: Hiệp Hòa, Việt Yên (trừ các xã, thị trấn thuộc KV1), xã Đa Mai, Song Mai, Tân Mỹ, Song Khê, Tân Tiến (thuộc TP. Bắc Giang)
		KV2	Gồm: Thành phố Bắc Giang (trừ các xã thuộc KV1 và KV2 NT)
19	Bắc Ninh	KV2-NT	Gồm các huyện: Gia Bình, Lương Tài, Yên Phong, Quế Võ, Thuận Thành, Tiên Du
		KV2	Gồm: Thị xã Từ Sơn; thành phố Bắc Ninh
21	Hải Dương	KV1	Thị xã Chí Linh, bao gồm các xã: An Lạc, Bắc An, Cổ Thành, Đồng Lạc, Hoàng Hoa Thám. Hoàng Tiên, Hưng Đạo, Lê Lợi, Nhân Huệ. Tân Dân. Văn Đức, Kênh Giang (Riêng thôn Tân Lập)
		KV2-NT	Gồm các huyện của tỉnh (trừ các xã có tên tại KV1, thuộc huyện Chí Linh).
		KV2	Gồm các xã, phường của thành phố Hải Dương, bao gồm các phường: Tân Bình, Thanh Bình, Ngọc Châu, Nhị Châu, Hải Tân, Quang Trung, Bình Hàn, Cẩm Thượng, Phạm Ngũ Lão, Lê Thanh Nghị, Nguyễn Trãi, Trần Phú, Trần Hưng Đạo, Tứ Minh, Việt Hoà và các xã: Nam Đồng, Ái Quốc, An Châu, Thượng Đạ, Thạch Khôi, Tân Hưng.
22	Hung Yên	KV2-NT	Gồm tất cả các huyện: Tiên Lữ. Phù Cừ, Ân Thi, Yên Mỹ, Mỹ Hào, Văn Lâm, Văn Giang, Khoái Châu, Kim Động và các xã Phương Liễu, Hoàng Hanh, Tân Hưng, Phú Cường, Hùng Cường mới sáp nhập vào thành phố Hưng Yên năm 2014

		KV2	Gồm các xã phường còn lại của thành phố Hưng Yên.
23	Hòa Bình	KV1	Toàn tỉnh
24	Hà Nam	KV1	Không
		KV2-NT	Gồm tất cả các huyện: Duy Tiên, Kim Bảng, Lý Nhân, Thanh Liêm, Bình Lục
		KV2	Gồm các xã phường của thành phố Phủ Lý.
25	Nam Định	KV2-NT	Gồm các huyện Nam Trực, Trực Ninh, Nghĩa Hưng, Hải Hậu, Giao Thủy, Xuân Trường, Ý Yên, Vụ Bản, Mỹ Lộc
		KV2	Thành phố Nam Định.
26	Thái Bình	KV2-NT	Gồm tất cả các huyện: Quỳnh Phụ, Hưng Hà, Đông Hưng, Vũ Thư, Kiến Xương, Tiền Hải, Thái Thụy
		KV2	Gồm: Thành phố Thái Bình
27	Ninh Bình	KV1	Toàn bộ các phường, xã của thị xã Tam Điệp; Toàn bộ các xã, thị trấn của huyện Nho Quan; Các xã: Gia Hòa, Gia Hưng, Gia Sinh, Gia Thanh, Gia Vân, Gia Thịnh, Gia Vượng, Gia Phương, Gia Minh, Liên Sơn của huyện Gia Viễn; Các xã: Ninh Hải, Ninh Hòa, Ninh Thắng. Ninh Vân, Ninh Xuân, Trường Yên của huyện Hoa Lư ; Các xã: Khánh Thượng, Mai Sơn. Yên Đồng, Yên Hòa, Yên Lâm, Yên Mạc, Yên Thắng, Yên Thành, Yên Thái của huyện Yên Mô; Các xã: Cồn Thoi, Kim Tân, Kim Đông, Kim Mỹ, Kim Hải, Kim Trung của huyện Kim Sơn; xã Ninh Nhất của TP Ninh Bình.
		KV2-NT	Toàn bộ các xã của huyện Yên Khánh; Các xã còn lại của huyện Yên Mô. Hoa Lư. Gia Viễn, Kim Sơn
		KV2	Các phường, xã còn lại của TP Ninh Bình.

28	Thanh Hóa	KV1	Gồm tất cả các huyện : Quan Hoá, Quan Sơn. Mường Lát. Bá Thước, Thường Xuân, Như Xuân. Như Thanh, Lang Chánh, Ngọc Lặc. Thạch Thành, Cẩm Thủy và các xã : Quảng Phú, Thọ Lâm, Xuân Châu. Xuân Phú. Xuân Thắng (thuộc huyện Thọ Xuân); Vĩnh An. Vĩnh Hùng. Vĩnh Hưng. Vĩnh Long. Vĩnh Quang, Vĩnh Thịnh (thuộc huyện Vĩnh Lộc): Thọ Sơn, Triệu Thành, Bình Sơn. Thọ Bình (thuộc huyện Triệu Sơn): Hà Đông. Hà Lĩnh. Hà Long, Hà Sơn, Hà Tân. Hà Tiến (thuộc huyện Hà Trun): Hoàng Châu. Hoàng Hải, Hoàng Thanh. Hoàng Trường. Hoảng Tiến, Hoảng Phụ (thuộc huyện Hoàng Hoá): Nga Thuv. Nga Tiến. Nga Tân (thuộc huyện Nga Sơn): Hung Lộc. Hải Lộc, Minh Lộc. Ngư Lộc. Đa Lộc (thuộc huyện Hậu Lộc): Quảng Vinh. Quảng Hùng, Quảng Hải, Quang Đại. Quảng Nham. Quảng Lưu, Quảng Thạch, Quảng Lợi, Quảng Thái (thuộc huyện Quảng Xương): Phú Sơn. Tân Trường, Phú Lâm. Trường Lâm. Tân Dân, Hải Hòa. Hai Hà, Hải Châu. Ninh Hải. Tĩnh Hải, Hải Lĩnh, Hải Ninh, Hải An, Hải Yên. Nghi Sơn, Bình Minh, Hải Thượng (thuộc huyện Tĩnh Gia); Yên Lâm (thuộc huyện Yên Định); phường Bắc Sơn (thị xã Bim Sơn): Quảng Cư (thị xã sầm Sơn).
		KV2-NT	Gồm tất cả các huyện: Vĩnh Lộc, Yên Định, Thiệu Hóa, Đông Sơn, Triệu Sơn, Thọ Xuân, Nông Cống, Tĩnh Gia, Quảng Xương, Hoảng Hóa, Hậu Lộc, Hà Trung, Nga Sơn (trừ một số xã thuộc KV1 của huyện Vĩnh Lộc, Yên Định, Triệu Sơn, Thọ Xuân, Tĩnh Gia, Hà Trung đã ghi ở trên).
		KV2	Thành phố Thanh Hóa, thị xã Sầm Sơn, thị xã Bim Sơn (trừ phường Bắc Sơn thuộc KV1 của Thị xã Bim Sơn đã ghi ở trên).
29	Nghệ An	KV1	Gồm toàn bộ các huyện: Kỳ Sơn, Quế Phong. Tương Dương, Con Cuông, Quỳnh Châu, Quỳnh Hợp. Tân Kỳ. Anh Sơn. Nghĩa Đàn: Các xã: Đông Hiếu, Long Sơn, Nghĩa Hòa, Nghĩa Tiến, Quang Phong. Quang Tiến. Tây Hiếu (thuộc thị xã Thái Hòa): Các xã: Cát Văn, Phong Thịnh, Ngọc Sơn, Thanh Dương. Thanh Hòa. Thanh Lĩnh, Thanh Lương, Thanh Ngọc, Thanh

			<p>Nho, Thanh Phong, Võ Liệt, Xuân Trường, Hạnh Lâm, Thanh Chi. Tlianh Đức, Thanh Hà. Thanh Hương, Thanh Khê. Thanh Lâm. Thanh Long. Thanh Tiên. Thanh Thịnh, Thanh Thủy. Thanh An, Thanh Mai. Thanh Mỹ, Thanh Tùng, Thanh Xuân. Thanh Liên, Ngọc Lâm. Thanh San, (thuộc huyện Thanh Chương); Các xã: Đồng Thành. Hậu Thành, Hùng Thành, Lãng Thành, Mã Thành. Mỹ Thành, Phúc Thành, Sơn Thành. Đại Thành. Đức Thành, Kim Thành, Lý Thành. Minh Thành, Quán Thành. Tân Thành, Tây Thành, Thịnh Thành, Tiến Thành, (thuộc huyện Yên Thành); Các xã: Bài Sơn. Giang Sơn Đông. Giang Sơn Tây, Hồng Sơn. Lam Sơn, Nam Sơn. Ngọc Sơn (thuộc huyện Đô Lương); Các xã: Diễn Lâm, Diễn Vạn, Diễn Trung. Diễn Bích. Diễn Hải, Diễn Hùng, Diễn Kim (thuộc huyện Diễn Châu); Các xã Nam Hưng. Nam Thái. Nam Tân, Nam Lộc, Nam Thượng (thuộc huyện Nam Đàn): Các xã Nghi Hưng, Nghi Văn. Nghi Kiều. Nghi Công (gồm Nghi Công Bắc và Nghi Công Nam). Nghi Lâm, Nghi Yên, Nghi Tiến, Nghi Thiết, Nghi Quails (thuộc huyện Nghi Lộc); Các xã: Ngọc Sơn. Quỳnh Châu. Quỳnh Hoa. Quỳnh Tam, Quỳnh Tân. Quỳnh Trang. Tân Sơn. Quỳnh Thắng, Tân Tliáns, Quỳnh Thọ (thuộc huyện Quỳnh Lưu): Xã Nghi Tân (thuộc thị xã Cửa Lò)</p>
		KV2-NT	Gồm các huyện: Yên Thành, Diễn Châu, Quỳnh Lưu, Nghi Lộc, Nam Đàn, Hưng Nguyên, Đô Lương, Thanh Chương, thị xã Thái Hòa (trừ các xã, thị trấn đã nêu ở trên)
		KV2	Gồm các phường, xã thuộc thành phố Vinh và thị xã Cửa Lò (trừ xã Nghi Tân).
30	Hà Tĩnh	KV1	Gồm các huyện: Vũ Quang, Hương Sơn. Hương Khê và các xã: Đức Đồng, Đức Lạng, Đức Lập. Tân Hương (thuộc huyện Đức Thọ), Xuân Trường, Xuân Liên, Xuân Yên, Xuân Hải, Xuân Phổ, Xuân Hội, Xuân Đan, Cương Gián, cổ Đạm (thuộc huyện Nghi Xuân), Hồng Lộc, Tân Lộc, Thịnh Lộc, Thạch Bàng, Thạch Kim. Mái Phụ (thuộc huyện Lộc Hà), Gia Hanh, Mỹ Lộc, Sơn Lộc, Thuần Thiện. Thượng Lộc. Phú Lộc (thuộc huyện Can

			Lộc), Bắc Sơn. Ngọc Sơn. Thạch Điền, Thạch Xuân. Nam Huone. Thạch Lạc, Thạch Bàn, Thạch Hải, Thạch Trị, Thạch Văn, Thạch Hội. Thạch Đình (thuộc huyện Thạch Hà), Cẩm Mỹ, Cẩm Quan. Cẩm Minh, Cẩm Sơn, Cẩm Thịnh, Cẩm Lĩnh, Cẩm Dương, Cẩm Hòa, Cẩm Nhượng (thuộc huyện Cẩm Xuyên). Kỳ Bắc, Kỳ Đăng. Kỳ Giang, Kỳ Hưng, Kỳ Liên, Kỳ Tân, Kỳ Tiến, Kỳ Văn, Kỳ Hoa, Kỳ Phong. Kv Thịnh, Kỳ Trinh. Kỳ Hợp, Kỳ Lạc, Kỳ Lâm. Kỳ Sơn., Kỳ Tây. Kỳ Thượng, Kỳ Trung, Kỳ Ninh, Kỳ Nam, Kỳ Phương, Kỳ Lợi, Kỳ Xuân, Kỳ Hà, Kỳ Phú, Kỳ Khang (thuộc huyện Kỳ Anh).
		KV2-NT	Gồm các huyện: Đức Thọ, Nghi Xuân, Can Lộc, Thạch Hà, Lộc Hà, Cẩm Xuyên, Kỳ Anh (trừ các xã, thị trấn thuộc KV1) .
		KV2	Gồm các xã, phường của thành phố Hà Tĩnh, các xã phường của thị xã Hồng Lĩnh.
31	Quảng Bình	KV1	Gồm các huyện: Minh Hoá, Tuyên Hoá và các xã: Quảng Hợp, Quảng Thạch, Quảng Đông, Quảng Liên, Phù Hoá, Cảnh Hoá, Quảng Châu, Quảng Tiến, Quảng Kim, Quảng Hưng, Quảng Phú (thuộc huyện Quảng Trạch); Quảng Văn, Quảng Hải, Quảng Sơn, Quảng Minh, Quảng Lộc (thuộc thị xã Ba Đồn); Tân Trạch, Thượng Trạch, Xuân Trạch, Lâm Trạch, Liên Trạch, Phúc Trạch, Hưng Trạch, Phú Định, Sơn Trạch, Sơn Lộc, Mỹ Trạch, thị trấn nông trường Việt Trung, Phú Trạch (thuộc huyện Bố Trạch); Ngân Thủy, Kim Thủy, Lâm Thủy, Thái Thủy, Văn Thủy, Trường Thủy, Ngư Thủy Nam (Ngư Thủy), Ngư Thủy Bắc (Ngư Hoà), Ngư Thủy Trung (Hải Thủy), Sen Thủy, thị trấn nông trường Lê Ninh, Hồng Thủy, Hưng Thủy (thuộc huyện Lệ Thủy); Trường Xuân, Trường Sơn, Hải Ninh (thuộc huyện Quảng Ninh).
		KV2-NT	Gồm các huyện: Quảng Trạch, Bố Trạch, Quảng Ninh, Lệ Thủy, thị xã Ba Đồn (trừ các xã thuộc KV1).

		KV2	Gồm các xã, phường của thành phố Đồng Hới.
32	Quảng Trị	KV1	Gồm các huyện: Hướng Hoá, Đakrông; các xã: Vĩnh Ô, Vĩnh Khê, Vĩnh Hà, thị trấn Bến Quan (thuộc huyện Vĩnh Linh); Vĩnh Trường, Linh Thượng, Hải Thái (thuộc huyện Gio Linh); Cam Tuyền, Cam Thành, Cam Chính, Cam Nghĩa (thuộc huyện Cam Lộ); các xã bãi ngang gồm: Hải An, Hải Khê (thuộc huyện Hải Lăng); Vĩnh Thái, Vĩnh Thạch, Vĩnh Giang (thuộc huyện Vĩnh Linh); Trung Giang, Gio Hải, Gio Việt (thuộc huyện Gio Linh); Triệu Vân, Triệu An, Triệu Lăng, Triệu Phước, huyện đảo cồn cỏ (thuộc huyện Triệu Phong)
		KV2-NT	Gồm các huyện: Vĩnh Linh, Gio Linh, Cam Lộ, Triệu Phong, Hải Lăng(trừ các xã thuộc KV1).
		KV2	Gồm các xã, phường của thành phố Đông Hà và thị xã Quảng Trị.
33	Thừa Thiên Huế	KV1	Các xã thuộc huyện A Lưới, Nam Đông và các xã Phong Sơn, Phong Xuân, Phong Mỹ, Phong Chương, Điền Hương , Phong Bình, Điền Hòa, Điền Môn (thuộc huyện Phong Điền), Quảng Lợi, Quảng An, Quảng Phước, Quảng Thái, Quảng Công, Quảng Ngạn, Quảng Thành (thuộc huyện Quảng Điền), Bình Điền, Bình Thành, Hương Bình, Hương Thọ, Hồng Tiên (thuộc thị xã Hương Trà), Phú An, Phú Mỹ, Vinh An, Vinh Thanh, Vinh Thái, Vinh Phú, Vinh Hà, Phú Xuân, Phú Thanh, Phú Diên, Vinh Xuân (thuộc huyện Phú Vang), Dương Hòa, Phú Sơn (thuộc thị xã Hương Thủy), thị trấn Lăng Cô, Lộc Bình, Lộc Bồn, Lộc Hòa, Lộc Trì, Xuân Lộc, Vinh Hải, Lộc Vĩnh, Vinh Mỹ, Vinh Hiền, Vinh Giang, Vinh Hưng, Lộc Trì, Lộc Bình (thuộc huyện Phú Lộc).
		KV2-NT	Gồm các huyện Quảng Điền, Phú Vang, Phong Điền, Phú Lộc (trừ các xã thuộc KV1 ở trên)

		KV2	Gồm các xã, phường thuộc thành phố Huế, thị xã Hương Trà và Hương Thủy (trừ các xã thuộc KV1 ở trên)
34	Quảng Nam	KV1	Gồm các huyện: Nam Giang, Đông Giang, Tây Giang, Phước Sơn, Bắc Trà My, Nam Trà My, Hiệp Đức, Tiên Phước, Nông Sơn và các xã: Tam Thăng (thuộc thành phố Tam Kỳ); Tân Hiệp (thuộc thành phố Hội An); Tam Lãnh (thuộc huyện Phú Ninh); Đại Đồng, Đại Hồng, Đại Lãnh, Đại Quang, Đại Tân, Đại Hưng, Đại Chánh, Đại Sơn, Đại Thạnh (thuộc huyện Đại Lộc); Quế Phong (thuộc huyện Quế Sơn); Tam Mỹ Đông, Tam Mỹ Tây, Tam Sơn, Tam Thạnh, Tam Trà, Tam Tiến, Tam Anh Bắc, Tam Anh Nam, Tam Hòa, Tam Hải, Tam Giang (thuộc huyện Núi Thành); Duy Sơn, Duy Phú, Duy Thành, Duy Vinh, Duy Nghĩa, Duy Hải (thuộc huyện Duy Xuyên); Bình Phú, Bình Lãnh, Bình Dương, Bình Minh, Bình Hải, Bình Nam, Bình Đào, Bình Sa, Bình Triều, Bình Giang (thuộc huyện Thăng Bình).
		KV2-NT	Gồm các huyện: Điện Bàn, Duy Xuyên, Thăng Bình, Đại Lộc, Quế Sơn, Núi Thành, Phú Ninh (trừ các xã thuộc KV1 của các huyện đã ghi ở trên).
		KV2	Gồm các xã, phường thuộc thành phố: Tam Kỳ (trừ xã Tam Thăng), Hội An (trừ xã Tân Hiệp).
35	Quảng Ngãi	KV1	Gồm các huyện: Sơn Tây, Sơn Hà, Minh Long, Ba Tơ, Trà Bồng, Tây Trà, Lý Sơn và các xã: Bình An, Bình Khương, Bình Hải, Bình Châu, Bình Trị, Bình Thạnh, Bình Đông, Bình Chánh (thuộc huyện Bình Sơn); Tịnh Hiệp, Tịnh Đông, Tịnh Giang (thuộc huyện Sơn Tịnh); Nghĩa Lâm, Nghĩa Thọ, Nghĩa Sơn (thuộc huyện Tư Nghĩa); Hành Dũng, Hành Thiện, Hành Tín Tây, Hành Tín Đông, Hành Nhân (thuộc huyện Nghĩa Hành); Đức Phú, Đức Minh, Đức Lợi, Đức Thắng, Đức Chánh, Đức Phong (thuộc huyện Mộ Đức); Phổ Phong, Phổ Nhơn, Phổ An, Phổ Châu, Phổ Vinh, Phổ Quang, Phổ Thạnh (thuộc huyện Đức Phổ); Tịnh Kỳ, Tịnh Hoà (thuộc thành phố Quảng Ngãi).

		KV2-NT	Gồm các huyện: Bình Sơn, Sơn Tịnh, Tư Nghĩa, Nghĩa Hành, Mộ Đức, Đức Phổ (trừ các xã thuộc khu vực 1 của các huyện đã ghi ở trên).
		KV2	Gồm các xã, phường của thành phố Quảng Ngãi (trừ các xã thuộc khu vực 1 đã ghi ở trên).
36	Kon Tum	KV1	Tất cả các xã, phường, thị trấn thuộc tỉnh Kon Tum
37	Bình Định	KV1	Gồm 3 huyện: An Lão, Vĩnh Thạnh, Vân Canh và các xã: Vĩnh An, Tây Giang, Bình Tân, Tây Phú, Tây Thuận, Tây Xuân, Bình Thuận (thuộc huyện Tây Sơn); Đắc Mang, Ân Sơn, Bok Tới, Ân Nghĩa, Ân Hữu, Ân Tường Đông, Ân Tường Tây, Ân Hảo Đông, Ân Hảo Tây (thuộc huyện Hoài Ân); Hoài Sơn, Hoài Hải, Hoài Hương, Hoài Mỹ, Hoài Thanh, Tam Quan Nam (thuộc huyện Hoài Nhơn); Nhơn Châu, Phước Mỹ, phường Bùi Thị Xuân (thuộc thành phố Quy Nhơn); Cát Sơn, Cát Hải, Cát Tài, Cát Hưng, Cát Thành, Cát Khánh, Cát Minh, Cát Chánh, Cát Lâm (thuộc huyện Phù Cát); Mỹ Châu, Mỹ Đức, Mỹ Thọ, Mỹ Thắng, Mỹ An, Mỹ Thành, Mỹ Cát, Mỹ Lợi (thuộc huyện Phù Mỹ); Phước Thành (thuộc huyện Tuy Phước).
		KV2-NT	Gồm các huyện: Hoài Ân, Hoài Nhơn, Phù Mỹ, Phù Cát, Tây Sơn, Tuy Phước (trừ các xã thuộc KV1 của 6 huyện này đã ghi ở trên).
		KV2	Gồm: thị xã An Nhơn và thành phố Quy Nhơn (trừ 3 xã, phường thuộc KV1 của TP Quy Nhơn đã ghi ở trên)
38	Gia Lai	KV1	Toàn tỉnh
39	Phú Yên	KV1	Gồm các huyện: Sơn Hoà, Sông Hinh, Đồng Xuân và các xã: Sơn Thành Đông, Sơn Thành Tây, Hòa Mỹ Tây, Hòa Thịnh (thuộc huyện Tây Hoà); Xuân Lâm, Xuân Thịnh, Xuân Thọ 2, Xuân Phương, Xuân Cảnh, Xuân Hải (thuộc TX. Sông Cầu); An Hải, An Hòa, An Ninh Đông, An Mỹ, An Ninh Tây, An Cư,

			An Chân, An Hiệp, An Lĩnh, An Thọ, An Xuân (thuộc huyện Tuy An); Hòa Hiệp Nam, Hòa Tâm (thuộc huyện Đông Hòa); Hòa Hội (thuộc huyện Phú Hòa); An Phú, (thuộc thành phố Tuy Hòa).
		KV2-NT	Gồm các huyện: Tây Hòa (trừ các xã: Sơn Thành Đông, Sơn Thành Tây); Tuy An (trừ các xã: An Hải, An Hòa, An Ninh Đông, An Mỹ, An Ninh Tây, An Cư, An Chân, An Hiệp); Đông Hòa (trừ các xã: Hòa Hiệp Nam, Hòa Tâm), Phú Hoà (trừ xã Hòa Hội)
		KV2	Gồm các xã, phường của thành phố Tuy Hoà và thị xã Sông Cầu trừ các xã: An Phú (thuộc thành phố Tuy Hòa) và Xuân Lâm, Xuân Thịnh, Xuân Thoj 2, Xuân Phương, Xuân Cảnh, Xuân Hải (thuộc thị xã Sông Cầu)
40	Đắk Lắk	KV1	Toàn tỉnh thuộc KV1
41	Khánh hòa	KV1	Gồm huyện đảo Trường Sa; thị trấn Khánh Vĩnh và các xã: Cầu Bà, Giang Ly, Khánh Bình, Khánh Đông, Khánh Hiệp, Khánh Nam, Khánh Phú, Khánh Thành, Khánh Thượng, Khánh Trung, Liên Sang, Sông Cầu, Sơn Thái (thuộc huyện Khánh Vĩnh); thị trấn Tô Hạp và các xã: Ba Cùm Bắc, Ba Cùm Nam, Sơn Bình, Sơn Hiệp, Sơn Lâm, Sơn Trung, Thành Sơn (thuộc huyện Khánh Sơn); xã Cam An Bắc, Cam An Nam, Cam Hải Đông, Cam Hiệp Bắc, Cam Hòa, Cam Phước Tây, Cam Tân, Sơn Tân, Suối Cát, Suối Tân (thuộc Huyện Cam Lâm); xã Ninh Sơn, Ninh Tân, Ninh Tây, Ninh Thượng, Ninh Vân (thuộc thị xã Ninh Hòa); xã Cam Bình, Cam Lập, Cam Phước Đông, Cam Thành Nam, Cam Thịnh Tây (thuộc thành phố Cam Ranh); xã Vạn Bình, Vạn Khánh, Vạn Long, Vạn Lương, Vạn Phú, Vạn Phước, Vạn Thạnh, Vạn Thọ, Xuân Sơn (thuộc huyện Vạn Ninh); xã Diên Tân, Suối Tiên (thuộc huyện Diên Khánh).

		KV2 - NT	Các huyện: Cam Lâm, Diên Khánh, Vạn Ninh (trừ các xã thuộc KV1 đã ghi ở trên).
		KV2	Gồm các xã, phường của thành phố Nha Trang, thành phố Cam Ranh và thị xã Ninh Hòa (trừ các xã thuộc KV1 đã ghi ở trên).
42	Lâm Đồng	KV1	Gồm: Đà Lạt, Bảo Lộc, Lạc Dương, Đơn Dương, Đức Trọng, Lâm Hà, Đam Rông, Di Linh, Bảo Lâm, Đạ Huoai, Đạ Tẻh, Cát Tiên
43	Bình Phước	KV1	Tất cả các xã thuộc các huyện, thị trên địa bàn tỉnh Bình Phước (thuộc miền núi); Gồm các huyện: Bù Đốp; Bù Đăng; Bù Gia Mập; Chơn Thành; Đồng Phú; Lộc Ninh và Hớn Quản; Gồm các thị xã: Đồng Xoài; Bình Long; Phước Long.
44	Bình Dương	KV2-NT	Gồm thị xã Dĩ An, thị xã Thuận An, Bến Cát, Tân Uyên và tất cả các huyện Bàu Bàng, Phú Giáo, Dầu Tiếng và Bắc Tân Uyên.
		KV2	Gồm tất cả các xã, phường thuộc Thành phố Thủ Dầu Một
45	Ninh Thuận	KV1	Gồm các xã: Thành Hải (TP. Phan Rang-Tháp Chàm), Phước Minh, Nhị Hà, Phước Hà, Phước Dinh; Phước Nam, Phước Ninh (thuộc huyện Thuận Nam), Thị trấn Phước Dân, An Hải, Phước Hậu, Phước Hữu, Phước Sơn, Phước Thuận, Phước Vinh, Phước Thái, Phước Hải, (thuộc huyện Ninh Phước), Xuân Hải, Vĩnh Hải (thuộc huyện Ninh Hải), Phước Bình, Phước Chính, Phước Đại, Phước Hoà, Phước Tân, Phước Thắng, Phước Thành, Phước Tiến, Phước Trung (thuộc huyện Bác Ái), Nhơn Sơn, Lâm Sơn, Lương Sơn, Mỹ Sơn, Quảng Sơn, Hoà Sơn, Ma Nới (thuộc huyện Ninh Sơn); Công Hải, Lợi Hải, Bắc Sơn, Phước Chiến, Phước Kháng (thuộc huyện Thuận Bắc).
		KV2-NT	Gồm các huyện Ninh Hải (trừ các xã thuộc KV1 ghi ở trên), Ninh Phước (trừ các xã thuộc KV1 ghi ở trên), Thuận Nam (trừ

			các xã thuộc KV1 ghi ở trên), Thuận Bắc (trừ các xã thuộc KV1 ghi ở trên), Ninh Sơn (trừ các xã thuộc KV1 ghi ở trên).
		KV2	Gồm các phường của thành phố Phan Rang-Tháp Chàm.
46	Tây Ninh	KV1	Gồm các xã : Suối Ngô, Tân Hà, Suối Dây, Tân Đông, Tân Hòa, Tân Hội, Tân Thành, Tân Hưng, Tân Phú (huyện Tân Châu); Tân Lập, Tân Bình, Hòa Hiệp (huyện Tân Biên); Phước Vinh, Biên Giới, Hòa Hội, Hòa Thạnh, Ninh Điền, Thành Long (huyện Châu Thành); Long Khánh, Tiên Thuận, Lợi Thuận, Long Thuận, Long Phước (huyện Bến Cầu); Suối Đá (huyện Dương Minh Châu); Phường 1, Ninh Thạnh, Tân Bình, Thạnh Tân (Tp.Tây Ninh); Trường Tây (huyện Hòa Thành); Phước Chi, Bình Thạnh (huyện Trảng Bàng).
		KV2-NT	Tất cả các xã, phường, thị trấn còn lại.
47	Bình Thuận	KV1	Gồm các xã, thị trấn: Bình Thạnh, Phan Dũng, Phong Phú, Phú Lạc, Vĩnh Hào, Vĩnh Tân (huyện Tuy Phong); Bình An, Bình Tân, Chợ Lầu, Hải Ninh, Hòa Thắng, Hồng Phong, Hồng Thái, Lương Sơn, Phan Điền, Phan Hiệp, Phan Hòa, Phan Lâm, Phan Rí Thành, Phan Sơn, Phan Thanh, Phan Tiến, Sông Bình, Sông Luỹ (huyện Bắc Bình); Đa Mi, Đông Giang, Đông Tiến, Hàm Chính, Hàm Liêm, Hàm Phú, Hàm Trí, Hồng Liêm, Hồng Sơn, La Dạ, Thuận Hòa, Thuận Minh (huyện Hàm Thuận Bắc); Hàm Càn, Hàm Minh, Hàm Thạnh, Mương Mán, Mỹ Thạnh, Tân Lập, Tân Thuận, Thuận Nam, Thuận Quý (huyện Hàm Thuận Nam); Sơn Mỹ, Sông Phan, Tân Đức, Tân Hà, Tân Minh, Tân Nghĩa, Tân Phúc, Tân Thắng, Tân Xuân, Thắng Hải (huyện Hàm Tân); Bắc Ruộng, Đồng Kho, Đức Bình, Đức Phú, Đức Tân, Đức Thuận, Gia An, Gia Huỳnh, Huy Khiêm, La Ngâu, Lạc Tánh, Măng Tố, Nghị Đức, Suối Kiệt (huyện Tánh Linh); Đa Kai, Đông Hà, Đức Chính, Đức Hạnh, Đức Tài, Đức Tín, Mê Pu, Nam Chính, Sùng Nhơn, Tân Hà, Trà Tân, Võ Xu, Vũ

			Hòa (huyện Đức Linh), Long Hải, Ngũ Phụng, Tam Thanh (huyện Phú Quý).
		KV2-NT	Gồm 15 xã, thị trấn: Chí Công, Hòa Minh, Hòa Phú, Liên Hương, Phan Rí Cửa, Phước Thê (huyện Tuy Phong); Hàm Đức, Hàm Hiệp, Hàm Thắng, Ma Lâm, Phú Long (huyện Hàm Thuận Bắc); Hàm Cường, Hàm Kiệm, Hàm Mỹ, Tân Thành (huyện Hàm Thuận Nam)
		KV2	Gồm 27 phường, xã: Bình Hưng, Đức Long, Đức Nghĩa, Đức Thắng, Hàm Tiến, Hưng Long, Lạc Đạo, Mũi Né, Phong Năm, Phú Hải, Phú Tài, Phú Thủy, Phú Trinh, Thanh Hải, Thiện Nghiệp, Tiến Lợi, Tiến Thành, Xuân An (Tp. Phan Thiết); Bình Tân, Phước Hội, Phước Lộc, Tân An, Tân Bình, Tân Hải, Tân Phước, Tân Thiện, Tân Tiên (thị xã La Gi)
48	Đồng Nai	KV1	Gồm các xã: Thị trấn Tân Phú, Đắc Lua, Nam Cát Tiên, Núi Tượng, Phú An, Phú Bình, Phú Điền, Phú Lập, Phú Lộc, Phú Sơn, Phú Thịnh, Phú Trung, Tà Lài, Thanh Sơn, Trà Cỏ (thuộc huyện Tân Phú), Thị trấn Định Quán, Gia Canh, La Ngà, Ngọc Định, Phú Cường, Phú Hòa, Phú Lợi, Phú Ngọc, Phú Tân, Phú Túc, Phú Vinh, Suối Nho, Túc Trung, Thanh Sơn (thuộc huyện Định Quán), Thị trấn Gia Ray, Bảo Hòa, Lang Minh, Suối Cao, Suối Cát, Xuân Bắc, Xuân Định, Xuân Hiệp, Xuân Hòa, Xuân Hưng, Xuân Phú, Xuân Tâm, Xuân Thành, Xuân Thọ, Xuân Trường (thuộc huyện Xuân Lộc), Bảo Bình, Lâm San, Long Giao, Nhân Nghĩa, Sông Nhạn, Sông Ray, Thừa Đức, Xuân Bảo, Xuân Đông, Xuân Đường, Xuân Mỹ, Xuân Quế, Xuân Tây (thuộc huyện Cẩm Mỹ), Bảo Quang, Bàu Sen, Bàu Trâm, Xuân Lập (thuộc Thị xã Long Khánh), An Viễn, Bàu Hàm, Cây Gáo, Đồi 61, Đông Hòa, Hồ Nai 3, Hưng Thịnh, Sông Thao, Sông Trầu, Tây Hòa, Thanh Bình, Trung Hòa (thuộc huyện Trảng Bom), Bàu Hàm 2, Hưng Lộc, Lộ 25, Xuân Thạnh, Xuân Thiện (thuộc huyện Thống Nhất), Trị An, Vĩnh Tân, Thị trấn

			Vĩnh An, Hiếu Liêm, Phú Lý, Mã Đà (thuộc huyện Vĩnh Cửu), Bình Sơn, Phước Bình, Tân Hiệp (thuộc huyện Long Thành).
		KV2-NT	Gồm các huyện: Tân Phú, Định Quán, Xuân Lộc, Cẩm Mỹ, Trảng Bom, Thống Nhất, Vĩnh Cửu, Long Thành, Nhơn Trạch (trừ các xã, thị trấn thuộc KV1 của các huyện đã ghi ở trên).
		KV2	Gồm các xã, phường của thành phố Biên Hòa và thị xã Long Khánh (trừ các xã thuộc KV1 của thị xã Long Khánh đã ghi ở trên).
49	Long An	KV1	Gồm các xã Bình Tân, Bình Hiệp, Thạnh Trị, Khánh Hưng, Bình Hoà Tây, Bình Thạnh (thuộc huyện Mộc Hoá); Hưng Điền A, Thái Trị, Thái Bình Trung, Tuyên Bình (thuộc Huyện Vĩnh Hưng); Bình Hòa Tây, Bình Thạnh (thuộc Huyện Mộc Hóa); Tân Hiệp, Thuận Bình (thuộc Huyện Thạnh Hóa); Bình Hòa Hưng; Mỹ Bình, Mỹ Thạnh Tây, Mỹ Quý Tây, Mỹ Quý Đông (thuộc Huyện Đức Huệ); Hưng Điền, Hưng Điền B, Hưng Hà (thuộc Huyện Tân Hưng); Phước Vĩnh Đông (thuộc Huyện Cần Giuộc).
		KV2-NT	Gồm các xã thuộc các Huyện: Vĩnh Hưng, Mộc Hóa, Tân Thanh, Thạnh Hóa, Đức Huệ, Đức Hòa, Bến Lức, Thủ Thừa, Châu Thành, Tân Trụ, Cần Đước, Cần Giuộc, Tân Hưng (trừ các xã thuộc KV1 của huyện, thị xã đã ghi ở trên).
		KV2	Gồm các xã, phường của Thành phố Tân An, Thị xã Kiến Tường (trừ các xã thuộc KV1 của Thị xã Kiến Tường đã ghi ở trên).
50	Đồng Tháp	KV1	KV1 gồm: Các xã Thường Phước 1, Thường Thới Hậu A, Thường Thới Hậu B, Tân Hội, Bình Thạnh (thuộc huyện Hồng Ngự) Tân Hộ Cơ, Thông Bình, Bình Phú (thuộc huyện Tân Hồng) KV2-NT: Gồm tất cả các huyện: Châu Thành, Lai Vung, Lập Vò, huyện Cao Lãnh, Tháp Mười, Tam Nông, Thanh Bình, huyện

		KV2-NT	Hồng Ngự, Tân Hồng (trừ một số xã thuộc KV1 huyện Hồng Ngự, Tân Hồng)
		KV2	Gồm: thành phố Cao Lãnh, thành phố Sa Đéc, thị xã Hồng Ngự (trừ một số xã thuộc KV1 của thị xã Hồng Ngự)
51	An Giang	KV1	<p>Thành phố Châu Đốc (các xã): Vĩnh tế, Vĩnh Ngươn;</p> <p>Huyện An Phú (08 xã): Khánh Bình, Nhơn Hội, Vĩnh Hội Đông, Phú Hội, Quốc Thái, Khánh An, Phú Hữu, Thị trấn Long Bình</p> <p>Thị xã Tân Châu (03 xã): Châu Phong, Vĩnh Xương, Phú Lộc</p> <p>Huyện Tịnh Biên (12 xã, thị trấn): thị trấn Chi Lăng, thị trấn Nhà Bàng, An Hảo, An Nông, An Phú, Núi Voi, Nhơn Hưng, Thới Sơn, Vĩnh Trung, An Cư, Tân Lợi, Văn Giáo, Thị trấn Tịnh Biên</p> <p>Huyện Tri Tôn (12 xã, thị trấn): thị trấn Ba Chúc, thị trấn Tri Tôn, Lê Trì, Lương An Trà, Lương Phi, An Túc, Cô Tô, Châu Lăng, Ô Lâm, Núi Tô, Lạc Quới, Vĩnh Gia</p> <p>Huyện Châu Phú (02 xã): Bình Mỹ, Khánh Hòa</p> <p>Huyện Châu Thành (04 xã): Cần Đăng, Hòa Bình Thạnh, Vĩnh Hanh, Vĩnh Thành</p> <p>Huyện Thoại Sơn (01 thị trấn): Óc Eo</p>
		KV2-NT	Gồm tất cả các huyện: Chợ Mới, Phú Tân, An Phú, Châu Phú, Châu Thành, Thoại Sơn, Tri Tôn, Tịnh Biên, thị xã Tân Châu (trừ 44 xã, thị trấn thuộc KV1 của 6 huyện: Tri Tôn, Tịnh Biên, An Phú, Châu Thành, Thoại Sơn, Châu Phú, 01 thị xã Tân Châu và 01 TP Châu Đốc)
		KV2	Gồm: TP. Long Xuyên, TP. Châu Đốc
52	Bà Rịa-Vũng Tàu	KV1	Gồm các xã: Bông Trang, Bung Riêng, Hòa Bình, Hòa Hội, Xuyên Mộc, Bàu Lâm, Bình Châu, Phước Tân, Tân Lâm, Hòa Hiệp (thuộc huyện Xuyên Mộc), TT Ngãi Giao, Bàu Chinh, Bình Ba, Bình Giả, Cù Bị, Kim Long, Láng Lớn, Nghĩa Thành,

			Quảng Thành, Sơn Bình, Suối Nghệ, Xà Bang, Xuân Sơn, Bình Trung, Đá Bạc, Suối Rao (thuộc huyện Châu Đức), Châu Pha, Hắc Dịch, Sông Xoài, Tóc Tiên, Tây Hòa, Thanh Bình, Trung Hòa (thuộc huyện Tân Thành). Bàu Hàm 2, Hưng Lộc, Lộ 25, Xuân Thạnh, Xuân Thiện (thuộc huyện Thống Nhất). Trị An, Vĩnh Tân, Thị Trấn Vĩnh An, Hiếu Liêm, Phú Lý, Mã Đà (thuộc huyện Vĩnh Cửu). Bình Sơn, Phước Bình, Tân Hiệp (thuộc huyện Long Thành).
		KV2-NT	Gồm tất cả các huyện: Tân Thành, Châu Đức, Long Điền, Đất Đỏ, Xuyên Mộc, Côn Đảo (trừ 1 số xã thuộc KV1 của 4 huyện Xuyên Mộc, Châu Đức, Tân Thành đã ghi ở trên)
		KV2	Gồm Thành phố Bà Rịa, thành phố Vũng Tàu
53	Tiền Giang	KV1	Gồm huyện Tân Phú Đông (theo Quyết định 615/QĐ-TTg ngày 25/4/2011 bổ sung huyện thuộc diện đặc biệt khó khăn theo Nghị quyết 30a/2011/NQ-TTg) và các xã Bình Đông, Bình Xuân (thuộc TX Gò Công), Gia Thuận, Kiểng Phước, Phước Trung (thuộc huyện Gò Công Đông), Phú Đông(thuộc huyện Gò Công Tây)
		KV2-NT	Gồm Thị xã Cai Lậy và các huyện: Cái Bè, Cai Lậy, Châu Thành, Tân Phước, Chợ Gạo, Gò Công Tây, Gò Công Đông (trừ các xã Gia Thuận, Kiểng Phước, Phước Trung thuộc KV1)
		KV2	Gồm: Thành phố Mỹ Tho, Thị xã Gò Công (trừ các xã Bình Đông, Bình Xuân thuộc KV1)
54	Kiên Giang	KV1	Gồm các xã, thị trấn: TP Rạch Giá: xã Phi Thông; Huyện Giang Thành: xã Phú Lợi, xã Phú Mỹ, xã Tân Khánh Hòa, xã Vĩnh Điều, xã Vĩnh Phú; TX Hà Tiên: xã Mỹ Đức;

			<p>Huyện Giồng Riềng: Thị trấn Giồng Riềng, xã Bàn Tân Định, xã Bàn Thạch, xã Hòa An, xã Hòa Hưng, xã Hòa Lợi, xã Hòa Thuận, xã Long Thạnh, xã Ngọc Chúc, xã Ngọc Hòa, xã Ngọc Thành, xã Ngọc Thuận, xã Thạnh Bình, xã Thạnh Hòa, xã Thạnh Hưng, xã Thạnh Lộc, xã Thạnh Phước, xã Vĩnh Phú, xã Vĩnh Thạnh;</p> <p>Huyện Gò Quao: Thị trấn Gò Quao, xã Định An, xã Định Hòa, xã Thới Quản, xã Thủy Liễu, xã Vĩnh Hòa Hưng Bắc, xã Vĩnh Hòa Hưng Nam, xã Vĩnh Phước A, xã Vĩnh Phước B, xã Vĩnh Thắng, xã Vĩnh Tuy;</p> <p>Huyện U Minh Thượng: xã Hòa Chánh, xã Minh Thuận, xã Thạnh Yên A, xã Thạnh Yên, xã Vĩnh Hòa;</p> <p>Huyện Hòn Đất: xã Bình Giang, xã Thổ Sơn, Thị trấn Sóc Sơn, xã Sơn Kiên, xã Linh Huỳnh;</p> <p>Huyện Kiên Lương: Thị trấn Kiên Lương, xã Dương Hòa, xã Hòa Điền, xã Bình An</p> <p>Huyện Vĩnh Thuận: Thị trấn Vĩnh Thuận, xã Bình Minh, xã Phong Đông, xã Tân Thuận, xã Vĩnh Bình Bắc, xã Vĩnh Bình Nam, xã Vĩnh Phong, xã Vĩnh Thuận;</p> <p>Huyện Tân Hiệp: xã Thạnh Trị;</p> <p>Huyện An Biên: Thị trấn Thứ Ba, xã Nam Thái, xã Đông Yên, xã Nam Yên, xã Đông Thái, xã Nam Thái A;</p> <p>Huyện Châu Thành: Thị trấn Minh Lương, xã Bình An, xã Mong Thọ B, xã Vĩnh Hoà Hiệp, xã Vĩnh Hoà Phú, xã Minh Hoà;</p>
		KV2-NT	Gồm tất cả các xã, phường, huyện, thị: Thị xã Hà Tiên, Kiên Lương, Hòn Đất, Tân Hiệp, Châu Thành, Giồng Riềng, Gò Quao, An Biên, An Minh, U Minh Thượng, Vĩnh Thuận, Kiên Hải, phú Quốc (trừ một số xã thuộc KV1 đã ghi ở trên và TP Rạch Giá thuộc KV2).
		KV2	Gồm: Thành phố Rạch Giá - tỉnh Kiên Giang

55	Cần Thơ	KV1	Gồm các xã: Thới Xuân (thuộc huyện Cờ Đỏ)
		KV2	Gồm các phường, thị trấn: Thị trấn Thạnh An, Vĩnh Bình, Thạnh Quới, Thị trấn Vĩnh Thạnh, Thạnh An, Thạnh Tiến, Thạnh Mỹ, Vĩnh Trinh, Thạnh Lộc, Thạnh Thắng, Thạnh Lợi (thuộc huyện Vĩnh Thạnh); Thị trấn Cờ Đỏ, Thới Hưng, Trung An, Trung Thạnh, Thới Đông, Đông Hiệp, Đông Thắng, Thạnh Phú, Trung Hưng (thuộc huyện Cờ Đỏ); Thị trấn Thới Lai, Thới Thạnh, Tân Thạnh, Định Môn, Xuân Thắng, Thới Tân, Trường Thành, Trường Xuân, Trường Xuân A, Trường Xuân B, Trường Thắng, Đông Thuận, Đông Bình (thuộc huyện Thới Lai); Tân Thới, Nhơn Nghĩa, Nhơn Ái, Thị trấn Phong Điền, Giai Xuân, Mỹ Khánh, Trường Long (thuộc huyện Phong Điền)
		KV3	Gồm các phường: Cái Khế, An Hòa, Thới Bình, An Nghiệp, An Cư, An Hội, Tân An, An Lạc, An Phú, Xuân Khánh, Hưng Lợi, An Bình, An Khánh (thuộc quận Ninh Kiều); Phường Thới An Đông, Long Tuyền, Long Hòa, Bình Thủy, An Thới, Bùi Hữu Nghĩa, Trà Nóc, Trà An (thuộc quận Bình Thủy); Phường Ba Láng, Lê Bình, Thường Thạnh, Phú Thứ, Tân Phú, Hưng Phú, Hưng Thạnh (thuộc quận Cái Răng); Trường Lạc, Thới Long, Long Hưng, Thới An, Phước Thới, Châu Văn Liêm, Thới Hòa (thuộc quận Ô Môn); Phường Thốt Nốt, Thới Thuận, Thuận An, Trung Kiên, Tân Lộc, Trung Nhứt, Thạnh Hòa, Thuận Hưng, Tân Hưng (thuộc quận Thốt Nốt);
56	Bến Tre	KV1	Gồm các xã: An Quý, An Thuận, An Nhơn, Thạnh Phong, Thạnh Hải, Mỹ An, Bình Thạnh, An Điền (thuộc huyện Thạnh Phú); An Đức, An Hiệp, Tân Thủy, Bảo Thạnh, An Thủy, Bảo Thuận (thuộc huyện Ba Tri), Thạnh Trị, Thừa Đức (thuộc huyện Bình Đại)
		KV2-NT	Các huyện thuộc tỉnh Bến tre (trừ các xã thuộc KV1 nói trên)

		KV2	Thành phố Bến Tre.
57	Vĩnh Long	KV1	Gồm các xã Đông Thuận, xã Thuận An, xã Đông Bình, xã Đông Thành, phường Cái Vồn (huyện Bình Minh); xã Loan Mỹ (huyện Tam Bình); xã Hựu Thành, xã Thiện Mỹ, xã Trà Côn, xã Tân Mỹ (huyện Trà Ôn); xã Trung Thành (huyện Vũng Liêm).
		KV2-NT	Gồm tất cả các xã của huyện Long Hồ; huyện Mang Thít; huyện Vũng Liêm (trừ xã Trung Thành); huyện Tam Bình (trừ xã Loan Mỹ); huyện Trà Ôn (trừ xã Hựu Thành, Thiện Mỹ, Trà Côn, Tân Mỹ); huyện Bình Tân và thị xã Bình Minh (trừ xã Đông Thuận, xã Thuận An, xã Đông Bình, xã Đông Thành, phường Cái Vồn).
		KV2	Gồm các Phường 1, 2, 3, 4, 5, 8, 9; xã Tân Hòa, xã Tân Ngãi, xã Trường An, xã Tân Hội (thành phố Vĩnh Long).
58	Trà Vinh	KV1	Xã Đại An, xã Hàn Giang, xã Đôn Châu, Xã Long Hiệp, Xã An Quảng Hữu, Xã Đôn Xuân, Xã Ngọc Biên, Xã Phước Hưng, Xã Tân Hiệp, Xã Thanh Sơn, (Xã Kim Sơn, Xã Định An, Xã Lưu Nghiệp Anh, Xã Hàm Tân) thuộc bãi ngang ven biển, Thị trấn Định An, Thị trấn Trà Cú, Ngãi Xuyên, Tân Sơn, Tập Sơn (huyện Trà Cú); xã Hòa Lợi, Xã Đa Lộc, Xã Lương Hòa, xã Mỹ Chánh, xã Song Lộc, Xã Hòa Minh, xã Long Hòa, xã Hòa Thuận thuộc bãi ngang ven biển, Thị trấn Châu Thành, Lương Hòa A, Nguyệt Hóa, Phước Hảo, Thanh Mỹ (huyện Châu Thành); xã Phong Phú, (xã Hòa Tân, xã Ninh Thới thuộc bãi ngang ven biển), Thị trấn Cầu Kè, Tam Ngãi, Thông Hòa, Châu Điền, Hòa Ân, Phong Thạnh (huyện Cầu Kè); xã Nhị Trường, xã Thuận Hòa, xã Kim Hòa, xã Long Sơn, xã Thạnh Hòa Sơn, xã Trường Thọ, Thị trấn Cầu Ngang, Hiệp Hòa, Mỹ Hòa (huyện Cầu Ngang), Xã Huyền Hội, (Xã Đại Phước thuộc bãi ngang ven biển), Bình Phú, Phương Thạnh (huyện Càng Long), Xã Hùng Hòa, xã Long Thới, Ngãi Hùng, Tân Hòa, Tân Hùng, Thị trấn Tiểu Cần, Hiếu Tử, Hiếu Trung, Phú cần, Tập Ngãi (huyện Tiểu Cần), xã Ngũ Lạc, (xã Long Vĩnh, xã Long Khánh thuộc

			bãi ngang ven biển), Thị trấn Long Thành (huyện Duyên Hải). Phường 1,3,5,6,7,8,9, Long Đức thuộc Tp. Trà Vinh
		KV2-NT	Xã Bình Phú, xã Nhị Long, xã Tân An, TT Càng Long , xã Phương Thạnh (huyện Càng Long); xã Tập Sơn, TT Trà Cú, TT Định An, xã Ngãi Xuyên, xã Tân Sơn, xã Tập Sơn (huyện Trà Cú); xã Hiệp Mỹ, TT Mỹ Long, TT Cầu Ngang, xã Hiệp Hòa, xã Mỹ Hòa (huyện Cầu Ngang); xã Hiếu Tử , TT Tiểu Cần, TT Cầu Quan , xã Hiếu Trung, xã Phú cần, xã Tập Ngãi (huyện Tiểu Cần); xã Long Hữu, TT Duyên Hải, TT Long Thành, (huyện Duyên Hải); xã Lương Hòa A, TT Châu Thành, xã Nguyệt Hóa , xã Phước Hảo, xã Thanh Mỹ (huyện Châu Thành); TT Cầu Kè, xã Tam Ngãi, xã Thông Hòa, xã Châu Diên, xã Hòa Ân, xã Phong Thạnh (huyện Cầu Kè)
		KV2	Xã Long Đức và các phường trong thành phố Trà Vinh - tỉnh Trà Vinh
59	Sóc Trăng	KV1	Bao gồm tất cả các xã, phường, thị trấn thuộc tỉnh Sóc Trăng
60	Bạc Liêu	KV1	Gồm các xã Vĩnh Trạch Đông, Hiệp Thành (thuộc thành phố Bạc Liêu), xã Châu Hưng A, xã Vĩnh Hưng, xã Vĩnh Hưng A , xã Hưng Hội, xã Long Thạnh (thuộc huyện Vĩnh Lợi), xã Vĩnh Hậu, xã Vĩnh Hậu A, xã Minh Diệu, xã Vĩnh Thịnh, thị trấn Hòa Bình, xã Vĩnh Mỹ A (thuộc huyện Hòa Bình), xã Ninh Quới, xã Ninh Thạnh Lợi, xã Vĩnh Lộc, xã Vĩnh Lộc A, xã Ninh Hòa, xã Lộc Ninh (thuộc huyện Hồng Dân), xã Long Điền, Long Điền Đông, xã Long Điền Đông A, xã Long Điền Tây, xã Điền Hải, xã An Trạch A, xã An Trạch, xã An Phúc (thuộc huyện Đông Hải), xã Phong Thạnh Đông, thị trấn Giá Rai, thị trấn Hộ Phòng, xã Tân Thạnh, xã Phong Thạnh A (thuộc huyện Giá Rai), xã Vĩnh Phú Đông, xã Vĩnh Phú Tây (thuộc huyện Phước Long).
		KV2-NT	Gồm có các xã, thị trấn: xã Ninh Quới A, xã Ninh Thạnh Lợi A, thị trấn Ngan Dừa (thuộc huyện Hồng Dân), thị trấn Châu

			Hung, xã Châu Thới, xã Hưng Thành (thuộc huyện Vĩnh Lợi), xã Vĩnh Bình, xã Vĩnh Mỹ B, (thuộc huyện Hòa Bình), xã Phong Thạnh Đông A, xã Phong Tân, xã Phong Thạnh, xã Phong Thạnh Tây, xã Tân Phong (thuộc huyện Giá Rai), xã Định Thành, xã Định Thành A và thị trấn Gành Hào (thuộc huyện Đông Hải), xã Vĩnh Thanh, xã Hưng Phú, xã Phước Long, xã Phong Thạnh Tây A, xã Phong Thạnh Tây B, thị trấn Phước Long (thuộc huyện Phước Long)
		KV2	Có 7 phường, 1 xã của thành phố Bạc Liêu: xã Vĩnh Trạch, phường 1, phường 2, phường 3, phường 5, phường 7, phường 8, phường Nhà Mát
61	Cà Mau	KV1	<p>Gồm các xã:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lợi An, Phong Lạc, Khánh Bình Đông, Khánh Bình Tây, Khánh Hải, Trần Hợi, Khánh Bình Tây Bắc, Khánh Hưng, Thị trấn Sông Đốc, Thị trấn Trần Văn Thời (huyện Trần Văn Thời); - Khánh An, Khánh Hội, Khánh Tiến, Khánh Hòa, Khánh Lâm, Khánh Thuận, Nguyễn Phích, Thị trấn U Minh (huyện U Minh); - Đất Mũi, Tân An, Tân Ân Tây, Tam Giang Tây, Viên An, Viên An Đông (huyện Ngọc Hiển); - Biển Bạch Đông, Tân Bằng, Biển Bạch, Hồ Thị Kỷ, Tân Lộc, Tân Lộc Bắc, Tân Phú, Thới Bình, Thị trấn Thới Bình (huyện Thới Bình); - Nguyễn Huân, Quách Phẩm, Tạ An Khương, Tạ An Khương Đông, Tân Thuận, Tân Tiến, Ngọc Chánh, Quách Phẩm Bắc, Tân Duyệt, Thanh Tùng, Trần Phán, Thị trấn Đầm Dơi (huyện Đầm Dơi); - Lâm Hải, Tam Giang Đông (huyện Năm Căn); - Hưng Mỹ, Tân Hưng, Tân Hưng Đông, Đông Thới (huyện Cái Nước);

			<p>- Tân Hải, Nguyễn Việt Khái (huyện Phú Tân);</p> <p>Phường 2, phường 4, phường 5, phường 6, phường 7, phường 8, phường 9, phường Tân Thành, xã An Xuyên, phường Tân Xuyên, Định Bình, Hòa Tân, Hòa Thành, Lý Văn Lâm, Tắc Vân, Tân Thành (thành phố Cà Mau).</p>
		KV2-NT	Gồm tất cả 8 huyện Thới Bình, U Minh, Trần Văn Thời, Cái Nước, Đầm Dơi, Ngọc Hiển, Năm Căn, Phú Tân và thành phố Cà Mau (trừ các xã, phường thuộc KV1 đã ghi ở trên)
		KV2	
62	Điện Biên	KV1	Toàn tỉnh
63	Đắk Nông	KV1	Toàn tỉnh
64	Hậu Giang	KV1	Gồm phường I, phường III, phường IV, phường VII, xã Vị Tân, xã Hòa Lựu, xã Hòa Tiến (thuộc thành phố Vị Thanh), xã Vị Thủy, Vị Trung, Vĩnh Trung, xã Vị Bình, (thuộc huyện Vị Thủy), xã Vĩnh Viễn, Xã Vĩnh Viễn A, xã Xà Phiên, xã Lương Nghĩa, xã Lương Tâm, xã Vĩnh Thuận Đông (thuộc huyện Long Mỹ), Thị trấn Cái Tắc, xã Tân Phú Thạnh, Thị trấn Bảy Ngàn, Xã Trường Long A (thuộc huyện Châu Thành A), Xã Đông Phước, xã Đông Phước A (thuộc huyện Châu Thành), xã Hiệp Hưng, thị trấn Búng Tàu, xã Tân Phước Hưng, xã Thạnh Hòa, xã Phụng Hiệp, xã Long Thạnh, xã Tân Bình, xã Hòa An, xã Hòa Mỹ (thuộc huyện Phụng Hiệp), phường Ngã Bảy, Xã Hiệp Hiệp Lợi (thuộc thị xã Ngã bảy)
		KV2-NT	Gồm phường V, xã Tân Tiến (thuộc thành phố Vị Thanh), thị trấn Nàng Mau, xã Vị Thắng, xã Vĩnh Thuận Tây, xã Vĩnh Tường, xã Vị Thanh, xã Vị Đông (thuộc huyện Vị Thủy), thị trấn Long Mỹ, xã Long Bình, xã Long Trị, xã Long Trị A, thị trấn Trà Lồng, xã Tân Phú, xã Long Phú, xã Thuận Hưng, xã Thuận Hòa (thuộc huyện Long Mỹ), thị trấn Cây Dương, xã

			Phương Bình, xã Tân Long, xã Bình Thành, thị trấn Kinh Cù, xã Phương Phú (thuộc huyện Phụng Hiệp), thị trấn Một Ngàn, xã Nhơn Nghĩa A, thị trấn Rạch Gòi, xã Thạnh Xuân, xã Tân Hòa, xã Trường Long Tây (thuộc huyện Châu Thành A), Thị trấn Ngã Sáu, xã Đông Thạnh, xã Phú Tân, xã Phú Hữu, thị trấn Mái Dầm, xã Đông Phú, xã Phú An (thuộc huyện Châu Thành), phường Lái Hiếu, phường Hiệp Thành, xã Đại Thành, xã Tân Thành (thuộc thị xã Ngã Bảy)
--	--	--	---

Tuyensinh247 Tổng hợp